

Ngày 30/09/2025	13,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.0%	-2.1%	-2.1%

	Q3/25	
ROE	0.5%	+/- YoY ▲ 0.2%

	Q3/25		
DT thuần	2.73	QoQ ▼ 2.04 ▼ 42.7%	YoY ▲ 0.12 ▲ 4.6%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	10.0	YoY ▼ 0.20 ▼ 2.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	1.84	QoQ ▼ 1.18 ▼ 38.9%	YoY ▲ 0.05 ▲ 3.0%
	tỷ VNĐ		

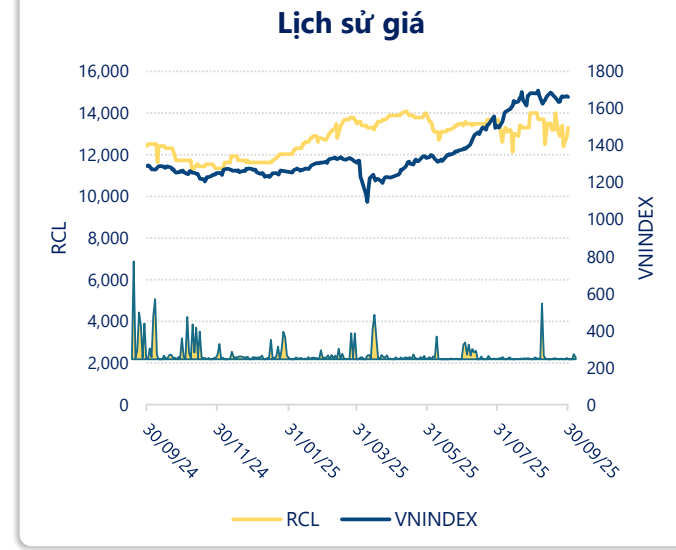
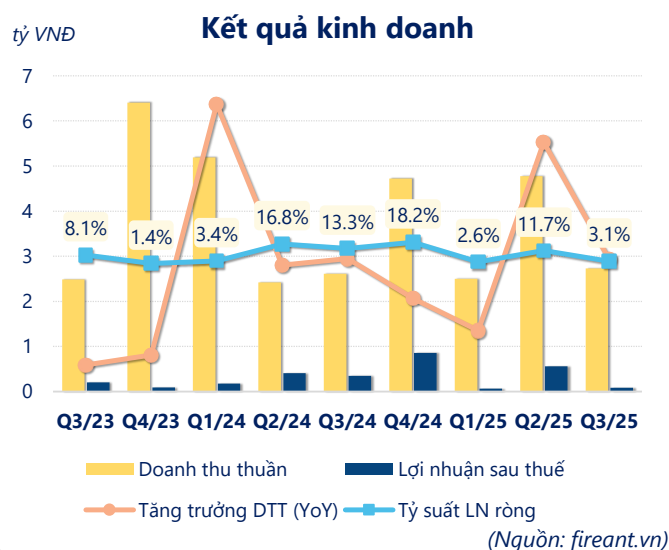
	9T 2025	
LN gộp	6.60	YoY ▲ 1.74 ▲ 35.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	0.09	QoQ ▼ 0.83 ▼ 90.3%	YoY ▼ 0.33 ▼ 78.7%
	tỷ VNĐ		

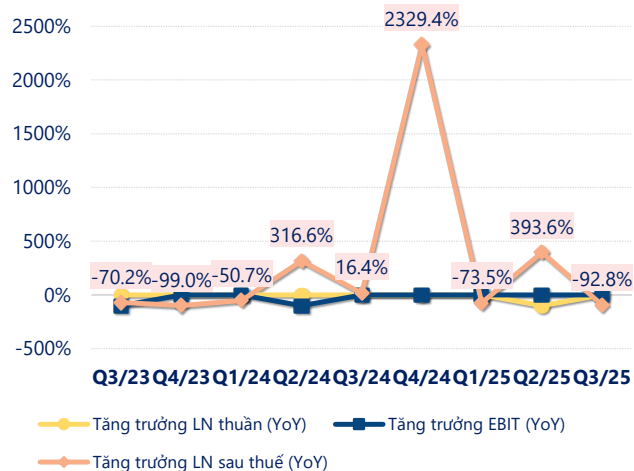
	9T 2025	
LN thuần	1.09	YoY ▲ 0.41 ▲ 59.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.08	QoQ ▼ 0.48 ▼ 85.0%	YoY ▼ 0.27 ▼ 76.0%
	tỷ VNĐ		

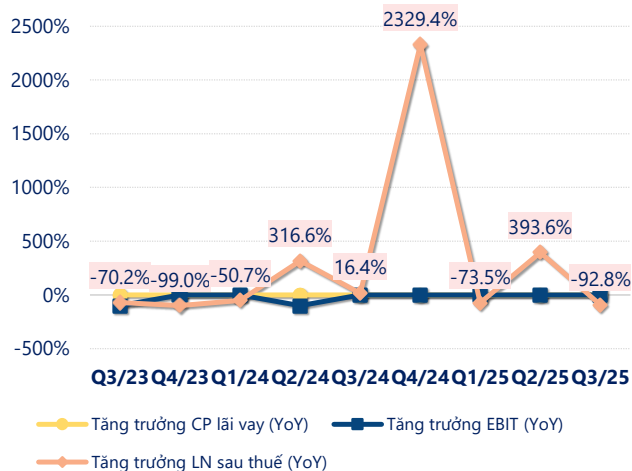
	9T 2025	
LN sau thuế	0.71	YoY ▼ 0.22 ▼ 23.9%
	tỷ VNĐ	



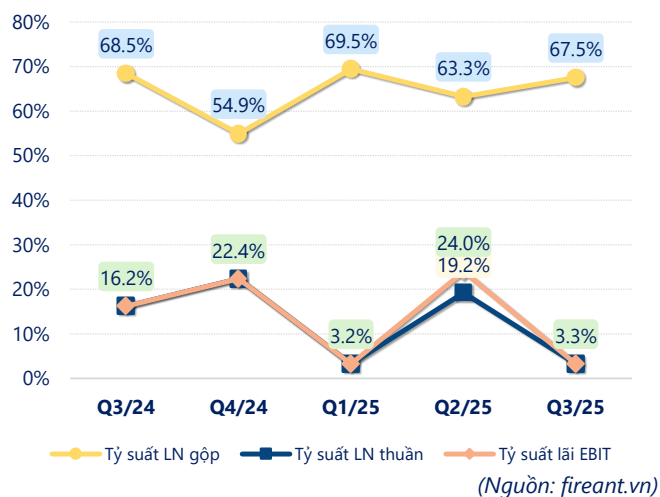
Tăng trưởng lợi nhuận



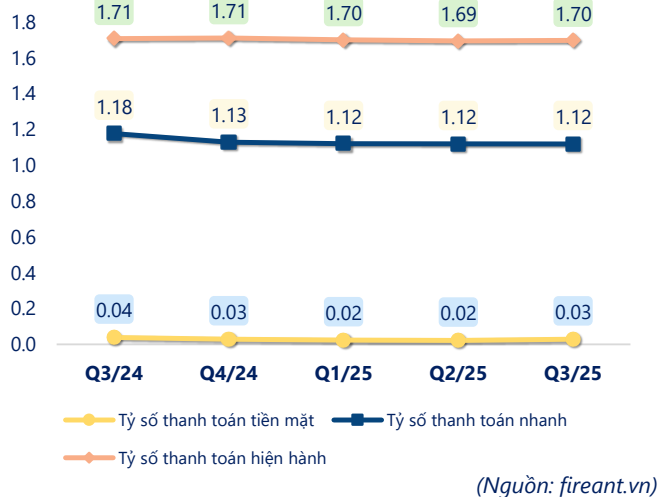
Tăng trưởng chi phí



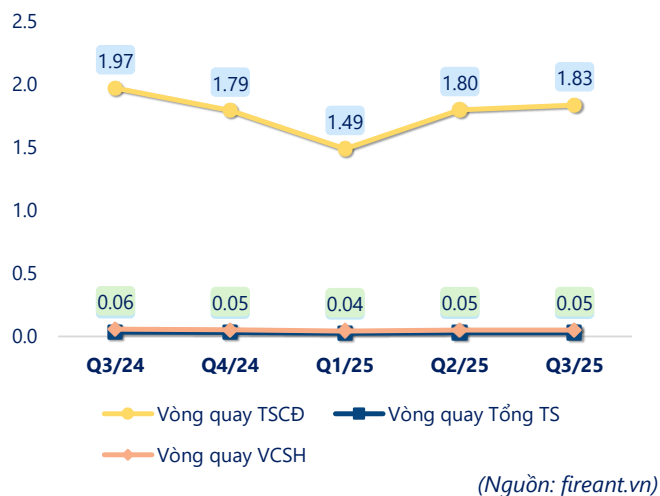
Tỷ suất lợi nhuận



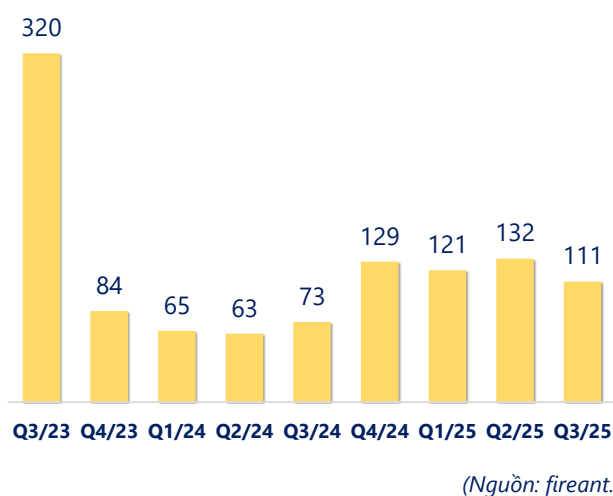
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2.73	2.61	4.6%	10.0	10.2	-2.1%
Giá vốn hàng bán	0.89	0.82	8.1%	3.40	5.36	-36.5%
Lợi nhuận gộp	1.84	1.79	3.0%	6.60	4.86	35.8%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.80	-98.1%	0.52	1.53	-65.7%
Chi phí TC	0.02	0.08	-80.2%	0.49	-0.11	571%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.48	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.75	2.09	-16.1%	5.54	5.81	-4.6%
LN thuần từ HĐKD	0.09	0.42	-78.7%	1.09	0.68	59.2%
Lợi nhuận khác	0	0.00		-0.25	0.41	-162%
LN trước thuế	0.09	0.42	-78.7%	0.84	1.09	-23.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.08	0.35	-76.0%	0.71	0.93	-23.9%
LNST của CĐ cty mẹ	0.08	0.35	-76.0%	0.71	0.93	-23.9%

(Nguồn: fireant.vn)

